

KẾ HOẠCH

Phát triển, tích hợp và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 9164-KH-UBND ngày 20/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển, tích hợp và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa - Phước Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai thực hiện phát triển, tích hợp và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ số trong các hoạt động quản lý, điều hành tại Ban Quản lý.
- Việc phát triển và ứng dụng AI phải tuân thủ nguyên tắc lấy con người làm trung tâm, bảo đảm tính minh bạch, an toàn dữ liệu và tuân thủ quy định pháp luật.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, AI vào phục vụ quản trị công, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc, giảm thao tác thủ công, giảm chi phí và nâng cao chất lượng công tác chuyên môn của đơn vị.
- Tăng cường đặt hàng, thực hiện các phương án khác (nếu có) có liên quan để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phục vụ cho công tác hoạt động chuyên môn, nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.
- Phấn đấu đến năm 2030, hình thành và triển khai hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo, phát triển các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở một số lĩnh vực chuyên môn đặc thù của đơn vị như: ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý rừng, bảo vệ môi trường, các hoạt động phát triển du lịch sinh thái...

2. Mục tiêu cụ thể

- Tuyên truyền & Đào tạo: 100% viên chức, người lao động được phổ cập nhận thức về AI; tổ chức các đợt tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ, phần mềm chuyên ngành cho viên chức và lực lượng cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng.
- Ứng dụng Trợ lý số: Phấn đấu áp dụng công cụ trợ lý ảo/AI hỗ trợ viên chức trong công tác hành chính, phục vụ tra cứu văn bản quy phạm pháp luật, xử lý hồ sơ và tổng hợp báo cáo.

- Hạ tầng & Dữ liệu số: Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, số hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành; hoàn thiện các điều kiện kỹ thuật để sẵn sàng kết nối, tích hợp hệ thống lên Trung tâm Dữ liệu Quốc gia (C12) và nền tảng điện toán đám mây.

- Ứng dụng thực tiễn: Triển khai ít nhất 01 mô hình, bài toán ứng dụng công nghệ số và AI trong giám sát tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển du lịch sinh thái.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Triển khai chính sách, pháp luật liên quan đến trí tuệ nhân tạo và triển khai công tác tuyên truyền

1.1. Nội dung thực hiện:

- Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản pháp luật về trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số và an toàn thông tin cho toàn thể viên chức, người lao động.

- Đổi mới hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số và ứng dụng AI thông qua Trang thông tin điện tử (Website), các nền tảng mạng xã hội chính thức của đơn vị và sinh hoạt chuyên đề.

- Tiếp tục duy trì, áp dụng hiệu quả Bộ công cụ đánh giá hiệu quả công việc (KPI) và các quy định làm việc trên môi trường mạng

1.2. Sản phẩm dự kiến:

- Tin/bài đăng tải trên Website đơn vị.
- 100% viên chức nắm bắt và tuân thủ các quy định về an toàn thông tin và ứng dụng AI.

1.3. Bộ phận thực hiện:

- Chủ trì: Phòng Hành chính - Tổ chức.
- Phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

2. Hạ tầng số cho trí tuệ nhân tạo

2.1. Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện quá trình chuyển đổi IPv6 toàn diện theo Chương trình thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only cho Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030 với mục tiêu là đạt tỷ lệ 90 - 100% sử dụng IPv6 vào năm 2030, tiến tới tắt bỏ hoàn toàn IPv4.

- Trang bị, nâng cấp hệ thống thiết bị thu thập dữ liệu đầu vào phục vụ xử lý và phân tích AI: máy định vị GPS cầm tay, hệ thống bẫy ảnh tự động giám sát đa dạng sinh học, thiết bị bay không người lái (Flycam).

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh (Phòng An ninh mạng) triển khai lộ trình đăng ký nhu cầu sử dụng hạ tầng, dịch vụ Cloud và tích hợp hệ thống của đơn vị lên Trung tâm Dữ liệu Quốc gia (C12).

2.2. Sản phẩm dự kiến:

- Tiếp tục triển khai hệ thống hạ tầng số trên địa bàn tỉnh chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6.

- Hạ tầng mạng, thiết bị công nghệ được trang bị đồng bộ.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đăng ký nhu cầu hạ tầng Cloud gửi Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

2.3. Bộ phận thực hiện:

- Chủ trì: Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển.

- Phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

3. Phát triển nền tảng và công nghệ trí tuệ nhân tạo

3.1. Nội dung thực hiện:

- Từng bước ứng dụng các dịch vụ trí tuệ nhân tạo dùng chung, ưu tiên các chức năng có nhu cầu sử dụng cao như: nhận dạng ký tự (OCR), xử lý ngôn ngữ tự nhiên tiếng Việt, phân loại văn bản, trích xuất thông tin, nhận diện hình ảnh, phân tích dữ liệu, hỗ trợ dự báo và tổng hợp báo cáo.

- Tích hợp, ứng dụng các công nghệ, thuật toán AI vào hệ thống các phần mềm chuyên ngành hiện có của đơn vị (SMART Mobile/Desktop, MapInfo, Locus Map, WebGIS) nhằm tối ưu hóa việc phân tích dữ liệu thực địa.

3.2. Sản phẩm dự kiến:

- Ứng dụng trợ lý số AI cho viên chức (hỗ trợ tra cứu pháp luật, soạn thảo văn bản, tổng hợp báo cáo và phân tích số liệu).

- Nền tảng phần mềm quản lý rừng chuyên ngành được chuẩn hóa, tích hợp dữ liệu.

3.3. Bộ phận thực hiện:

- Chủ trì: Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển.

- Phối hợp: Phòng Hành chính - Tổ chức.

4. Phát triển dữ liệu số và dữ liệu trí tuệ nhân tạo

4.1. Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục tập trung triển khai Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên đa dạng sinh học phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát triển bền vững tại Vườn Quốc gia Núi Chúa - Phước Bình” theo Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác số hóa, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu: hồ sơ giấy, báo cáo chuyên môn, dữ liệu bản đồ, dữ liệu GIS, dữ liệu ảnh vệ tinh và kết quả nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu thành phần: CSDL đa dạng sinh học về thành phần loài quý hiếm, đặc hữu và CSDL các loài lâm sản ngoài gỗ; bảo đảm tính sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu qua API mở.

4.2. Sản phẩm dự kiến:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành đa dạng sinh học số hóa tập trung, hoàn thiện phương án kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia.
- Bộ dữ liệu GIS, dữ liệu hình ảnh bầu ảnh được dán nhãn, chuẩn hóa.

4.3. Bộ phận thực hiện:

- Chủ trì: Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển.
- Phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

5. Phát triển nguồn nhân lực

5.1. Nội dung thực hiện:

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và ra quyết định trong môi trường số.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn kỹ năng số và ứng dụng công nghệ thực địa cho lực lượng chuyên trách và cộng đồng: Tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng phần mềm SMART và vận hành hệ thống bầu ảnh tự động. Tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng phần mềm MapInfo trong quản lý dữ liệu không gian GIS trên hệ tọa độ VN 2000. Tập huấn “cầm tay chỉ việc” cho lực lượng nhận khoán bảo vệ rừng về sử dụng ứng dụng Locus Map và GPS thực địa.

- Cử viên chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng kiến thức AI, chuyển đổi số và an toàn thông tin do UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ tổ chức.

- Tiếp tục triển khai cơ chế thu hút, trọng dụng và giữ chân nhân tài trí tuệ nhân tạo, bao gồm các chính sách đãi ngộ, môi trường làm việc, cơ hội nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

5.2. Sản phẩm dự kiến:

- Các đợt tập huấn chuyên môn được tổ chức hoàn thành đúng tiến độ.
- 100% lực lượng tuần tra bảo vệ rừng sử dụng thành thạo các ứng dụng số thực địa.

5.3. Bộ phận thực hiện:

- Chủ trì: Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển.
- Phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

6. Thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

6.1. Nội dung thực hiện:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI và dữ liệu số trong lĩnh vực cốt lõi của đơn vị: Trong quản lý, bảo vệ rừng: Ứng dụng AI phân tích hình ảnh bầu ảnh tự động để nhận diện loài động thực vật; sử dụng ảnh vệ tinh và Flycam để cảnh báo sớm biến động tài nguyên rừng.

- Trong tuyên truyền, du lịch sinh thái: Ứng dụng truyền thông số quảng bá hình ảnh Vườn Quốc gia và sản phẩm địa phương.

- Chủ động đề xuất nhu cầu ứng dụng AI thực tiễn của đơn vị để đăng ký, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh.

6.2. Sản phẩm dự kiến

- Mô hình nhận diện loài qua ảnh bẫy ảnh và giám sát rừng bằng ảnh vệ tinh/Flycam được đưa vào thử nghiệm.

- Đề xuất ứng dụng AI gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

6.3. Bộ phận thực hiện

- Chủ trì: Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển.

- Phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên được giao hàng năm của Ban Quản lý Vườn. Nguồn kinh phí thực hiện Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nguồn lồng ghép từ các chương trình, dự án bảo vệ phát triển rừng, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bảo tồn tài nguyên rừng và biển

- Chủ trì tham mưu thực hiện Dự án CSDL chuyên ngành đa dạng sinh học; phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh hoàn thiện hồ sơ kỹ thuật, kết nối Trung tâm Dữ liệu Quốc gia (C12).

- Quản lý, vận hành các phần mềm chuyên ngành (SMART, MapInfo, Locus Map, WebGIS); tổ chức các đợt tập huấn kỹ thuật thực địa cho viên chức và lực lượng nhận khoán.

- Trực tiếp triển khai, ứng dụng các phần mềm số (SMART Mobile, Locus Map, GPS) trong công tác tuần tra, kiểm soát thực địa.

- Đề xuất các bài toán, mô hình ứng dụng AI trong công tác giám sát tài nguyên và bảo tồn đa dạng sinh học.

2. Phòng Hành chính - Tổ chức

- Chủ trì tham mưu về hạ tầng CNTT, an toàn thông tin mạng, quản trị Trang thông tin điện tử đơn vị.

- Phối hợp cử viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về AI và kỹ năng số do các Sở, ban, ngành tổ chức.

- Tham mưu bố trí, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành

3. Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Phòng Hành chính - Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch phát triển, tích hợp và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) năm 2026 của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Núi Chúa - Phước Bình. Đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, HCTC.PTT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Khang